

Số: /SGDDĐT-TTr  
V/v tăng cường triển khai  
thi hành Luật Tiếp cận thông tin  
và các văn bản quy định chi tiết

Hải Phòng, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Ban Giám đốc Sở;
- Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Sở;
- Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ cơ quan Sở;
- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện;
- Hiệu trưởng trường THPT, Phổ thông nhiều cấp;
- Thủ trưởng đơn vị trực thuộc;
- Trung tâm GDNN-GDTX quận, huyện.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 2729/UBND-NCKTGS ngày 9/12/2024 về việc đôn đốc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các nội dung sau:

1. Tổ chức triển khai, phổ biến, nội dung trọng tâm của Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018); Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin (*gửi kèm theo*) và Công văn số 6466/BTP-PLSHC ngày 11/11/2024 của Bộ Tư pháp về việc đôn đốc việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố<sup>1</sup> tới cán bộ, công chức, nhân viên, người lao động, học sinh và phụ huynh bằng các hình thức phù hợp với yêu cầu, thực tiễn của cơ quan, đơn vị (*Tài liệu tập huấn, tuyên truyền về Luật Tiếp cận thông tin đã được đăng tải công khai trên Chuyên mục Tiếp cận thông tin/ Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp*<sup>2</sup>).

2. Tổ chức rà soát, phân loại, kiểm tra và bảo đảm tính bí mật của các thông tin do các sở, ban, ngành thành phố; cơ quan, đơn vị tạo ra; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp cho

<sup>1</sup> Kế hoạch số 2232/KH-UBND ngày 19/10/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn thành phố; Chi thị số 16/CT-UBND ngày 14/7/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 8564/UBND-NC ngày 30/11/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Công văn số 2140/UBND-NC ngày 20/4/2018 về việc đôn đốc việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Công văn số 7829/UBND-NC ngày 04/12/2018 về việc tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin tại thành phố Hải Phòng; Công văn số 3670/UBND-NC ngày 21/6/2019 và Công văn số 8201/UBND-NC ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Luật Tiếp cận thông tin.

<sup>2</sup> Bao gồm: Hỏi - đáp về Luật Tiếp cận thông tin, Sổ tay hướng dẫn cho công dân thực hiện quyền tiếp cận thông tin, Sổ tay hướng dẫn việc cung cấp thông tin cho cơ quan Nhà nước và Tài liệu tập huấn chuyên sâu về nội dung của Luật Tiếp cận thông tin.

công dân, bảo đảm hệ thống thông tin đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ dàng tra cứu; chú trọng công tác số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối mạng điện tử để có thể truy cập thông tin dễ dàng và tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

3. Thường xuyên cập nhật, công khai Danh mục thông tin và Danh mục thông tin được tiếp cận có điều kiện; tổ chức xây dựng và duy trì Chuyên mục về tiếp cận thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

4. Tiếp tục tổ chức rà soát, phân loại, kiểm tra và bảo đảm tính bí mật của các thông tin do các sở, ban, ngành thành phố; cơ quan, đơn vị tạo ra; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp cho công dân, bảo đảm hệ thống thông tin đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ dàng tra cứu. Tiếp tục hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, phụ huynh và các tổ chức, đơn vị, công dân trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin; thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật, xử lý vi phạm pháp luật về tiếp cận thông tin thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

5. Căn cứ vào điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị chuẩn bị tốt cơ sở vật chất và các trang thiết bị cần thiết trong việc cung cấp thông tin cho công dân; thực hiện các biện pháp phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật, người sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện quyền tiếp cận thông tin. Đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc cung cấp thông tin, công khai thông tin, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận thông tin dễ dàng, nhanh chóng, phù hợp với yêu cầu của chuyên đổi số, chính quyền số, đô thị thông minh.

6. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị là người cung cấp thông tin hoặc ủy quyền cho cấp phó và bộ phận hành chính cung cấp thông tin theo đúng quy định của pháp luật và trong phạm vi được phép công khai.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Thanh tra Sở) để tổng hợp và đề xuất với cấp có thẩm quyền theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Vụ Pháp chế-Bộ GD&ĐT;
- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, TTr.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Văn Kiệm**